

Số: **684** /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày **16** tháng **9** năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông**

**BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 8/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 684/QĐ-BTTTT ngày 08/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Cổng Dịch vụ công quốc gia của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BTTTT ngày 11/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch của Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020;

Thực hiện Công văn số 929/BTTTT-THH ngày 19/3/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thông tin,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 năm 2020.

**Điều 2.** Trung tâm Thông tin có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện đơn đốc, giám sát, tổng hợp tình hình triển khai Kế hoạch này đúng quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng, Giám đốc Trung tâm Thông tin, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thủ trưởng;
- Công TTĐT của Bộ;
- Lưu: VT, TTTT. (2b)

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Phạm Anh Tuấn**

**KẾ HOẠCH**  
**TRIỂN KHAI CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN**  
**MỨC ĐỘ 4 NĂM 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 699 /QĐ-BTTTT ngày 16 /4/2020  
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

- Hoàn thành các chỉ tiêu về dịch vụ công trực tuyến tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
- Cung cấp đầy đủ 100% các dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ ở mức độ 4;
- Phân đầu tỷ lệ thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ trực tuyến trên tổng số thủ tục hành chính trực tuyến mức 3, 4 và tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến hàng năm tăng gấp đôi trong giai đoạn 2020 - 2021;
- Đạt tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến được kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia theo lộ trình của Chính phủ giao.

**2. Mục tiêu cụ thể trong năm 2020**

- Hoàn thiện Cổng Dịch vụ công của Bộ theo hướng tập trung, thống nhất để cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ; đáp ứng quy định về tiêu chí chức năng, tính năng kỹ thuật tại Thông tư số 22/2019/TT-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Tích hợp 06 dịch vụ công trực tuyến với Cổng dịch vụ công quốc gia; áp dụng cơ chế đăng nhập một lần SSO đồng bộ trạng thái hồ sơ thủ tục hành chính và kết nối hệ thống hỗ trợ thanh toán trực tuyến toàn quốc;
- Tỷ lệ dịch vụ công có phát sinh hồ sơ trực tuyến trên tổng số dịch vụ công trực tuyến đạt từ 50% trở lên;
- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến đạt từ 40% trở lên;
- Cho phép người dân, doanh nghiệp thanh toán phí, lệ phí (nếu có) trực tuyến, không dùng tiền mặt, bằng nhiều phương tiện khác nhau khi sử dụng dịch vụ công của Bộ;
- Đẩy mạnh phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;



- Tận dụng hệ thống công nghệ thông tin sẵn có, chủ động bố trí, huy động nguồn lực tại chỗ để sẵn sàng tiếp nhận hồ sơ trực tuyến của tất cả các thủ tục hành chính. Hoàn thành việc nâng cấp các dịch vụ công mức 2 và 3 lên mức độ 4. Từng bước nâng cấp hệ thống thông tin để xử lý hồ sơ hoàn toàn trên môi trường mạng;

- Hỗ trợ, hướng dẫn, phổ cập kỹ năng để người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến nhằm nâng cao số lượng hồ sơ xử lý trực tuyến của mỗi dịch vụ công.

## **II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI**

### **1. Thống nhất các biểu mẫu, thành phần hồ sơ trong quy trình điện tử giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.**

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị thực hiện thủ tục hành chính;
- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Thông tin, Văn phòng Bộ;
- Kết quả cần đạt được: Quy trình điện tử được thống nhất để áp dụng;
- Thời gian hoàn thành: tháng 4/2020.

### **2. Xây dựng, ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong xử lý hồ sơ thủ tục hành chính; chuẩn hóa mã tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính theo Nghị định số 61/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.**

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị thực hiện thủ tục hành chính;
- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Thông tin, Văn phòng Bộ;
- Kết quả cần đạt được: Tất cả các hồ sơ tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hay trực tuyến đều phải được đưa lên hệ thống dịch vụ công để xử lý tập trung; Mã tiếp nhận hồ sơ được chuẩn hóa theo quy định tại Nghị định số 61/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ; Trung tâm Thông tin xây dựng Quy trình điện tử cơ bản trong xử lý hồ sơ trên Cổng Bộ, các đơn vị có hệ thống riêng thì tùy theo tình hình đặc thù của đơn vị để xây dựng quy trình điện tử riêng áp dụng cho đơn vị;
- Thời gian hoàn thành: tháng 4/2020.

### **3. Xây dựng và nâng cấp Cổng dịch vụ công của Bộ đáp ứng quy định về tiêu chí chức năng, tính năng kỹ thuật tại Thông tư số 22/2019/TT-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông**

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Thông tin;
- Đơn vị phối hợp: Cục Tin học hóa;
- Kết quả cần đạt được: Cổng Dịch vụ công của Bộ được Cục Tin học hóa đánh giá đáp ứng các tiêu chí quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BTTTT, đủ điều kiện kỹ thuật để triển khai tập trung việc nộp hồ sơ, trả kết quả và thanh toán trực tuyến cho 173 dịch vụ công của Bộ, và sẵn sàng tích hợp, cung cấp 30% các dịch vụ công trực tuyến của Bộ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thời gian hoàn thành: tháng 5/2020.

**4. Kết nối Hệ thống dịch vụ công của các đơn vị với Cổng Dịch vụ công của Bộ thông qua hệ thống chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP), đáp ứng chức năng đăng nhập một lần SSO và tích hợp đồng bộ trạng thái xử lý của tất cả hồ sơ thủ tục hành chính**

- Đơn vị thực hiện: Cục Tần số vô tuyến điện; Cục Viễn thông; Cục Xuất bản, In và Phát hành; Trung tâm Internet ViệtNam; Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia;

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Thông tin;

- Kết quả cần đạt được: Cho phép tổ chức, cá nhân chỉ cần đăng nhập một lần giữa Công Bộ và Cổng đơn vị; thông tin cơ bản của tất cả hồ sơ và trạng thái, tiến trình xử lý trên Cổng đơn vị được đồng bộ lên Cổng Dịch vụ công của Bộ;

- Thời gian hoàn thành: tháng 10/2020.

**5. Hướng dẫn các đơn vị trong Bộ thực hiện việc tuyên truyền, quảng bá để thu hút các tổ chức, cá nhân ủng hộ và tham gia các dịch vụ công trực tuyến**

- Đơn vị thực hiện: Cục Tin học hóa, Trung tâm Thông tin,

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thực hiện thủ tục hành chính.

- Thời gian hoàn thành: tháng 5/2020.

**6. Xây dựng quy chế tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến của Bộ**

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thực hiện thủ tục hành chính.

- Kết quả cần đạt được: Quy chế tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến được ban hành;

- Thời gian hoàn thành: tháng 5/2020.

**7. Kết nối, tích hợp Cổng dịch vụ công của Bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia đáp ứng theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc, định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối Cổng Dịch vụ công quốc gia với Cổng Dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh và các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành tại Thông tư số 18/2019/TT-BTTTT ngày 25/12/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông**

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Thông tin;

- Đơn vị phối hợp: Cục Tần số vô tuyến điện; Cục Xuất bản, In và Phát hành;



- Kết quả cần đạt được: 06 dịch vụ công trực tuyến được tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia. Việc kết nối, tích hợp đáp ứng theo Quy chuẩn kỹ thuật quy định tại Thông tư số 18/2019/TT-BTTTT;

- Thời gian hoàn thành: tháng 9/2020.

**8. Thiết lập kho lưu trữ hồ sơ điện tử tập trung và thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử**

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Thông tin;

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thực hiện thủ tục hành chính;

- Kết quả cần đạt được: Hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện số hóa và lưu trữ tập trung;

- Thời gian hoàn thành: tháng 10/2020.

**9. Hoàn thành việc nâng cấp các dịch vụ công mức độ 2 và mức độ 3 lên mức độ 4 trên hệ thống của Bộ và của đơn vị (Danh sách dịch vụ công đính kèm)**

- Đơn vị thực hiện: Cục Tần số vô tuyến điện; Cục Viễn thông; Trung tâm Internet ViệtNam; Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia; Trung tâm Thông tin (Cổng Dịch vụ công của Bộ).

- Kết quả cần đạt được: Tất cả các dịch vụ công đều cho phép tiếp nhận và trả kết quả trực tuyến;

- Thời gian hoàn thành: tháng 10/2020.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Các cơ quan, đơn vị chủ trì cung cấp dịch vụ công trực tuyến**

- Chủ động thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao;

- Xây dựng Kế hoạch triển khai của đơn vị nêu rõ danh mục các dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 cần thực hiện và thời gian cụ thể hoàn thành trong năm 2020 và các biện pháp cụ thể để thúc đẩy việc nộp hồ sơ trực tuyến và tăng tỷ lệ hồ sơ được giải quyết trực tuyến;

- Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về chất lượng xử lý dịch vụ công trực tuyến (tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến, tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến) đối với các dịch vụ công thuộc thẩm quyền của mình;

- Chủ động trong kết nối, tích hợp hệ thống dịch vụ công của đơn vị mình (nếu có) với Cổng dịch vụ công của Bộ, Cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng dẫn của Trung tâm Thông tin.

#### **2. Trung tâm Thông tin**

- Là đầu mối xây dựng, triển khai kỹ thuật, hạ tầng để nâng cấp dịch vụ công cho các đơn vị Khối Văn phòng Bộ. Bảo đảm điều kiện kỹ thuật duy trì, vận hành hệ thống Cổng dịch vụ công của Bộ an toàn, thông suốt;

- Đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan tích hợp, kết nối chia sẻ thông tin giữa Công dịch vụ công của Bộ và hệ thống dịch vụ công của cơ quan, đơn vị;
- Định kỳ sáu tháng báo cáo Lãnh đạo Bộ tiến độ thực hiện Kế hoạch này.

### **3. Văn phòng Bộ**

- Rà soát, cập nhật danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền của Bộ trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính;
- Hỗ trợ cá nhân, tổ chức trong quản lý thông tin, hồ sơ giấy tờ theo nguyên tắc thông tin, hồ sơ chỉ cần cung cấp một lần và được tái sử dụng trong các lần thực hiện dịch vụ công tiếp theo.

### **4. Cục An toàn thông tin**

Phối hợp với Trung tâm Thông tin và các đơn vị liên quan bảo đảm an toàn thông tin hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

### **5. Vụ Kế hoạch – Tài chính**

- Chủ trì, phối hợp với Cục Tin học hóa, Trung tâm Thông tin và các đơn vị liên quan, nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật, Thông tư hướng dẫn quy định thanh toán phí, lệ phí trực tuyến để ban hành văn bản hướng dẫn, làm căn cứ, quán triệt thực hiện;
- Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng phương án cấp kinh phí thực hiện nhiệm vụ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, Bộ Thông tin và Truyền thông sẽ sửa đổi, bổ sung Kế hoạch này./.

**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**



**DANH SÁCH DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN  
NÂNG CẤP LÊN MỨC ĐỘ 4 NĂM 2020**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **699** /QĐ-BTTTT ngày **16** /4/2020  
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

T T	Tên Dịch vụ công	Mức độ đang cung cấp	Mức độ triển khai năm 2020	Nơi cung cấp trực tuyến	Thời hạn hoàn thành
	<b>Vụ Bưu chính</b>				
1	Cấp Giấy phép bưu chính	3	4	Cổng Bộ	Tháng 5/2020
2	Sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính	3	4	Cổng Bộ	Tháng 5/2020
3	Cấp lại giấy phép bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được	3	4	Cổng Bộ	Tháng 5/2020
4	Cấp lại giấy phép bưu chính khi hết hạn	3	4	Cổng Bộ	Tháng 5/2020
5	Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính	3	4	Cổng Bộ	Tháng 5/2020
6	Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được	3	4	Cổng Bộ	Tháng 5/2020
	<b>Vụ Công nghệ thông tin</b>				
1	Cho phép nhập khẩu sản phẩm công nghệ thông tin đã qua sử dụng thuộc Danh mục cấm nhập khẩu theo hình thức di chuyển phương tiện sản xuất trong cùng một tổ chức	2	4	Cổng Bộ	Tháng 5/2020
2	Cho phép nhập khẩu sản phẩm công nghệ thông tin đã qua sử dụng thuộc Danh mục cấm nhập khẩu để làm thiết bị điều khiển, vận hành, khai thác, kiểm tra hoạt động của một phần hoặc toàn bộ hệ thống, dây chuyền sản xuất	2	4	Cổng Bộ	Tháng 5/2020
3	Cho phép nhập khẩu sản phẩm công nghệ thông tin đã qua sử dụng thuộc Danh mục cấm nhập khẩu để phục vụ trực tiếp hoạt động sản xuất phần mềm, gia công quy trình kinh doanh bằng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu cho đối tác nước ngoài	2	4	Cổng Bộ	Tháng 5/2020



<b>T T</b>	<b>Tên Dịch vụ công</b>	<b>Mức độ đang cung cấp</b>	<b>Mức độ triển khai năm 2020</b>	<b>Nơi cung cấp trực tuyến</b>	<b>Thời hạn hoàn thành</b>
4	Cho phép nhập khẩu sản phẩm công nghệ thông tin chuyên dùng đã qua sử dụng	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
5	Cho phép tái nhập khẩu sản phẩm CNTT đã qua sử dụng thuộc Danh mục sản phẩm CNTT đã hết thời hạn bảo hành sau khi đưa ra nước ngoài sửa chữa	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
6	Cho phép nhập khẩu sản phẩm, linh kiện đã được tân trang, làm mới để thay thế, sửa chữa cho người sử dụng trong nước mà sản phẩm, linh kiện đó nay không còn được sản xuất	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
<b>Vụ Khoa học và Công nghệ</b>					
1	Đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Thông tin và Truyền thông		4	Công Bộ	Tháng 5/2020
2	Đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Thông tin và Truyền thông		4	Công Bộ	Tháng 5/2020
<b>Cục Báo chí</b>					
1	Cấp thẻ Nhà báo	3	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
2	Đổi thẻ nhà báo	3	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
3	Cấp lại thẻ nhà báo	3	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
4	Thỏa thuận bổ nhiệm người đứng đầu cơ quan báo chí	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
5	Cấp giấy phép hoạt động báo in	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
6	Cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung ghi trong giấy phép hoạt động báo in	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
7	Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép hoạt động báo in	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
8	Cấp Giấy phép hoạt động báo điện tử	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
9	Cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung ghi trong Giấy phép hoạt động báo điện tử	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020

T T	Tên Dịch vụ công	Mức độ đang cung cấp	Mức độ triển khai năm 2020	Nơi cung cấp trực tuyến	Thời hạn hoàn thành
10	Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép hoạt động báo điện tử	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
11	Cấp Giấy phép chuyên trang của báo điện tử	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
12	Cấp Giấy phép sửa đổi, bổ sung nội dung ghi trong Giấy phép chuyên trang của báo điện tử	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
13	Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép mở chuyên trang của báo điện tử	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
14	Cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm báo chí	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
15	Cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung ghi trong giấy phép xuất bản phụ trương	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
<b>Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử</b>					
1	Cấp giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
2	Cấp đổi giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
3	Cấp Giấy phép sản xuất kênh chương trình trong nước	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
4	Sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sản xuất kênh chương trình trong nước	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
5	Cấp lại Giấy phép sản xuất kênh chương trình trong nước	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
6	Thay đổi tên gọi cơ quan chủ quản báo chí; tên gọi cơ quan báo chí; tên gọi kênh phát thanh, kênh truyền hình; địa điểm phát sóng; địa điểm trụ sở gắn với trung tâm tổng khống chế; phương thức truyền dẫn, phát sóng quy định trong giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
7	Thay đổi biểu tượng kênh phát thanh, kênh truyền hình và những nội dung khác quy định trong giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020



<b>T T</b>	<b>Tên Dịch vụ công</b>	<b>Mức độ đang cung cấp</b>	<b>Mức độ triển khai năm 2020</b>	<b>Nơi cung cấp trực tuyến</b>	<b>Thời hạn hoàn thành</b>
8	Thay đổi tôn chỉ, mục đích hoạt động báo chí, tôn chỉ, mục đích kênh phát thanh, kênh truyền hình quy định trong giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình	2	4	Cổng Bộ	Tháng 5/2020
9	Thay đổi thời lượng phát sóng, thời lượng chương trình tự sản xuất của kênh phát thanh, kênh truyền hình quy định trong giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình	2	4	Cổng Bộ	Tháng 5/2020
10	Cấp giấy chứng nhận đăng ký danh mục nội dung trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	2	4	Cổng Bộ	Tháng 5/2020
11	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký danh mục nội dung trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	2	4	Cổng Bộ	Tháng 5/2020
12	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp kênh chương trình nước ngoài trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	2	4	Cổng Bộ	Tháng 5/2020
13	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký cung cấp kênh chương trình nước ngoài trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	2	4	Cổng Bộ	Tháng 5/2020
14	Cấp Giấy phép biên tập kênh chương trình nước ngoài trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	2	4	Cổng Bộ	Tháng 5/2020
15	Sửa đổi, bổ sung giấy phép biên tập kênh chương trình nước ngoài trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	2	4	Cổng Bộ	Tháng 5/2020
16	Cấp lại Giấy phép biên tập kênh chương trình nước ngoài trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	2	4	Cổng Bộ	Tháng 5/2020
17	Cấp Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	2	4	Cổng Bộ	Tháng 5/2020
18	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	2	4	Cổng Bộ	Tháng 5/2020
19	Gia hạn Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	2	4	Cổng Bộ	Tháng 5/2020

<b>T T</b>	<b>Tên Dịch vụ công</b>	<b>Mức độ đang cung cấp</b>	<b>Mức độ triển khai năm 2020</b>	<b>Nơi cung cấp trực tuyến</b>	<b>Thời hạn hoàn thành</b>
20	Cấp lại Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
21	Công bố chất lượng dịch vụ phát thanh, truyền hình	3	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
22	Cấp thẻ nhà báo (báo nói, báo hình)	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
23	Đổi thẻ nhà báo (báo nói, báo hình)	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
24	Cấp lại thẻ nhà báo (báo nói, báo hình)	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
25	Thỏa thuận bổ nhiệm người đứng đầu cơ quan báo chí (báo nói, báo hình)	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
26	Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
27	Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
28	Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
29	Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
30	Cấp Quyết định phê duyệt nội dung kịch bản trò chơi điện tử G1 trên mạng	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
31	Sửa đổi, bổ sung Quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản trò chơi điện tử G1 trên mạng	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
32	Cấp lại Quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản trò chơi điện tử G1 trên mạng	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
33	Thông báo thay đổi địa chỉ trụ sở chính, văn phòng giao dịch, địa chỉ đặt hoặc cho thuê máy chủ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
34	Thông báo thay đổi phương thức, phạm vi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng đã được phê duyệt	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
35	Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp trò chơi điện tử G1 trên mạng do chia tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020



T T	Tên Dịch vụ công	Mức độ đang cung cấp	Mức độ triển khai năm 2020	Nơi cung cấp trực tuyến	Thời hạn hoàn thành
	công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên				
36	Cấp giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
37	Thông báo thay đổi tên miền khi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên trang thông tin điện tử (trên Internet), kênh phân phối trò chơi (trên mạng viễn thông di động); thẻ loại trò chơi (G2, G3, G4); thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
38	Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
39	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
40	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
41	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
<b>Cục Xuất bản, In và Phát hành</b>					
1	Cấp giấy phép thành lập nhà xuất bản	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
2	Cấp đổi giấy phép thành lập nhà xuất bản	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020

T T	Tên Dịch vụ công	Mức độ đang cung cấp	Mức độ triển khai năm 2020	Nơi cung cấp trực tuyến	Thời hạn hoàn thành
3	Cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
4	Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
5	Gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
6	Điều chỉnh, bổ sung thông tin trong giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà Xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
7	Đăng ký hoạt động xuất bản, phát hành xuất bản phẩm điện tử	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
8	Cấp giấy xác nhận đăng ký xuất bản	3	4	Công Đơn vị	Tháng 9/2020
9	Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
10	Chấp thuận bổ nhiệm tổng giám đốc (giám đốc), tổng biên tập nhà xuất bản	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
11	Chấp thuận miễn nhiệm, cách chức tổng giám đốc (giám đốc), tổng biên tập nhà xuất bản	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
12	Cấp chứng chỉ hành nghề biên tập	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
13	Cấp lại chứng chỉ hành nghề biên tập (trường hợp bị mất hoặc hư hỏng)	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
14	Cấp lại chứng chỉ hành nghề biên tập (trường hợp bị thu hồi)	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
15	Cấp giấy phép hoạt động in	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
16	Cấp lại giấy phép hoạt động in	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
17	Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
18	Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020



T T	Tên Dịch vụ công	Mức độ đang cung cấp	Mức độ triển khai năm 2020	Nơi cung cấp trực tuyến	Thời hạn hoàn thành
19	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
20	Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài	3	4	Công Đơn vị	Tháng 9/2020
21	Đăng ký hoạt động cơ sở in	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
22	Thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
23	Cấp lại giấy phép hoạt động kinh doanh nhập khẩu xuất bản phẩm	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
24	Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm	2	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
<b>Cục An toàn thông tin</b>					
1	Cấp Giấy phép nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng	3	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
2	Cấp lại Giấy phép nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng	3	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
3	Cấp giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng (trừ trường hợp cấp phép kinh doanh dịch vụ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin hoặc dịch vụ bảo mật thông tin không sử dụng mật mã dân sự)	3	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
4	Cấp giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng (trường hợp cấp phép kinh doanh dịch vụ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin hoặc dịch vụ bảo mật thông tin không sử dụng mật mã dân sự)	3	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
5	Sửa đổi, bổ sung giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng	3	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
6	Gia hạn giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng	3	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
7	Cấp mã số quản lý cho nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng thư điện tử, nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng tin nhắn, nhà cung cấp dịch vụ tin nhắn qua mạng Internet	3	4	Công Bộ	Tháng 5/2020
8	Gia hạn mã số quản lý cho nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng thư điện tử, nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng tin nhắn, nhà cung cấp dịch vụ tin nhắn qua mạng Internet	3	4	Công Bộ	Tháng 5/2020

T T	Tên Dịch vụ công	Mức độ đang cung cấp	Mức độ triển khai năm 2020	Nơi cung cấp trực tuyến	Thời hạn hoàn thành
<b>Cục Tần số vô tuyến điện</b>					
1	Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện (trừ đài vệ tinh trái đất) của đoàn đại biểu cấp cao nước ngoài được hưởng quy chế ưu đãi, miễn trừ ngoại giao, phóng viên nước ngoài đi theo phục vụ đoàn	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
2	Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện của Cơ quan đại diện nước ngoài (trừ đài vệ tinh trái đất)	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
3	Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép sử dụng đài vệ tinh trái đất cho cơ quan đại diện nước ngoài, đoàn đại biểu cấp cao nước ngoài được hưởng quy chế ưu đãi, miễn trừ ngoại giao, phóng viên nước ngoài đi theo phục vụ đoàn đại biểu nước ngoài	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
4	Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép sử dụng băng tần	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
5	Thông báo về việc cho thuê, cho mượn thiết bị vô tuyến điện	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
6	Cấp giấy công nhận các tổ chức đủ điều kiện tổ chức thi, chấm thi vô tuyến điện nghiệp dư	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
7	Cấp mới chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải	3	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
8	Gia hạn chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải	3	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
<b>Cục Viễn thông</b>					
1	Cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
2	Sửa đổi, bổ sung giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
3	Cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
4	Cấp mới giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020



<b>T T</b>	<b>Tên Dịch vụ công</b>	<b>Mức độ đang cung cấp</b>	<b>Mức độ triển khai năm 2020</b>	<b>Nơi cung cấp trực tuyến</b>	<b>Thời hạn hoàn thành</b>
5	Gia hạn Giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
6	Cấp phép thiết lập mạng viễn thông dùng riêng	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
7	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập mạng viễn thông dùng riêng	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
8	Gia hạn giấy phép thiết lập mạng viễn thông dùng riêng	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
9	Cấp giấy phép thử nghiệm mạng và dịch vụ viễn thông	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
10	Gia hạn giấy phép thử nghiệm mạng và dịch vụ viễn thông	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
11	Cấp phép lắp đặt cáp viễn thông trong vùng đặc quyền kinh tế, thêm lục địa của Việt Nam	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
12	Sửa đổi, bổ sung giấy phép lắp đặt cáp viễn thông trong vùng đặc quyền kinh tế, thêm lục địa Việt Nam	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
13	Gia hạn Giấy phép lắp đặt cáp viễn thông trong vùng đặc quyền kinh tế, thêm lục địa của Việt Nam	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
14	Cấp lại giấy phép viễn thông (Áp dụng đối với cấp phép thiết lập mạng viễn thông dùng riêng, cấp phép thử nghiệm mạng và dịch vụ viễn thông, cấp phép lắp đặt cáp viễn thông trong vùng đặc quyền kinh tế, thêm lục địa Việt Nam; Không áp dụng đối với cấp phép kinh doanh dịch vụ viễn thông quy định tại Thông tư 12/2013/TT-BTTTT)	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
15	Hiệp thương, giải quyết tranh chấp trong kinh doanh dịch vụ viễn thông	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
16	Báo cáo tình hình cung cấp dịch vụ hoạt động viễn thông, Internet	3	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
17	Tiếp nhận công bố hợp quy đối với sản phẩm chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông sản xuất trong nước bắt buộc phải chứng nhận và công bố hợp quy	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020

T T	Tên Dịch vụ công	Mức độ đang cung cấp	Mức độ triển khai năm 2020	Nơi cung cấp trực tuyến	Thời hạn hoàn thành
18	Tiếp nhận công bố hợp quy đối với sản phẩm chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông sản xuất trong nước bắt buộc phải công bố hợp quy	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
19	Chứng nhận hợp quy, cấp lại giấy chứng nhận hợp quy áp dụng đối với sản phẩm sản xuất trong nước của các đơn vị chưa có chứng chỉ chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
20	Chứng nhận hợp quy, cấp lại giấy chứng nhận hợp quy áp dụng đối với sản phẩm sản xuất trong nước của các đơn vị đã có chứng chỉ chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm và sản phẩm nhập khẩu	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
21	Xác nhận đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu bắt buộc phải chứng nhận và công bố hợp quy	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
22	Xác nhận đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu bắt buộc phải công bố hợp quy	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
23	Công bố chất lượng dịch vụ viễn thông đối với các dịch vụ thuộc Danh mục dịch vụ viễn thông bắt buộc quản lý chất lượng	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
24	Kiểm định trạm gốc điện thoại di động mặt đất công cộng	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
25	Chấp nhận hoàn trả mã, số viễn thông	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
26	Phân bổ mã, số viễn thông	3	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
27	Đổi số thuê bao viễn thông	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
28	Đăng ký giá cước viễn thông	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
29	Thông báo giá cước viễn thông	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020



T T	Tên Dịch vụ công	Mức độ đang cung cấp	Mức độ triển khai năm 2020	Nơi cung cấp trực tuyến	Thời hạn hoàn thành
30	Đăng ký khuyến mại viễn thông	3	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
31	Thông báo khuyến mại viễn thông	3	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
32	Đăng ký bản thoả thuận kết nối mẫu	3	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
<b>Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia</b>					
1	Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng do hết hạn	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
2	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
3	Thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
4	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
5	Thay đổi nội dung giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
<b>Trung tâm Internet Việt Nam</b>					
1	Cấp, phân bổ số hiệu mạng	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
2	Cấp, phân bổ địa chỉ IP (v4, v6)	2	4	Công Đơn vị	Tháng 10/2020
<b>Tổng cộng: 149 DVC</b>					